

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2014/NQ-HĐND8

Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA VIII - KỶ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Báo cáo số 140/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo của các cơ quan hữu quan; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014; phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu năm 2015 nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời quyết nghị:

1. Về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014:

Năm 2014, trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực; những kết quả đạt được có vai trò quan trọng, tạo đà tăng trưởng cho năm tiếp theo nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt 13,0% so với năm 2013; trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,0%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,9%; khu vực dịch vụ tăng 19,2%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp với tỷ trọng tương ứng: 60,8% - 36,2% - 3,0%. GDP bình quân đầu người ước đạt 61,2 triệu đồng.

Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển; chỉ số phát triển công nghiệp (IIP) tăng 8,9% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 15,6%. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng 24,9%; kim ngạch xuất khẩu ước tăng 17,5%; kim ngạch nhập khẩu ước tăng 17,7%, tiếp tục nâng cao xuất siêu (xuất siêu đạt trên 4 tỷ đô la Mỹ); giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,7%.

Thu hút đầu tư nước ngoài tăng cao, ước đạt 1,6 tỷ đô la Mỹ. Tổng thu ngân sách ước đạt 32.000 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ và đạt dự toán đề ra; tổng chi ngân sách đạt 11.500 tỷ đồng. Tiến độ đầu tư và giải ngân các công trình xây dựng cơ bản đảm bảo theo kế hoạch, khối lượng thực hiện tăng cao. Giá cả, thị trường ổn định; dư nợ tín dụng tăng khá, mặt bằng lãi suất giảm dần đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay.

Thực hiện chăm lo cho các đối tượng chính sách, xã hội và giảm nghèo được triển khai tốt và có hiệu quả. Ngành giáo dục đào tạo, y tế đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và chăm sóc sức khỏe. Hoạt động văn hóa, thể dục thể thao được tổ chức, từng bước đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của người dân. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng chống tham nhũng được chú trọng; tranh chấp lao động tập thể, đình công giảm đáng kể. An toàn giao thông có chuyển biến tích cực. Trung tâm Hành chính đi vào hoạt động đã góp phần nâng cao hiệu lực hoạt động của cơ quan, đơn vị. Công tác triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp được tập trung chỉ đạo thường xuyên, đã góp phần đưa sản xuất kinh doanh đi vào hoạt động ổn định và phát triển bình thường, tạo lập môi trường thu hút đầu tư. An ninh chính trị được giữ vững ổn định, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được củng cố và phát huy hiệu quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch đề ra. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn. Thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường; giá cả, thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn bấp bênh. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm còn kéo dài. Tiến độ thi công một số dự án về thoát nước, xử lý môi trường đô thị và các dự án lĩnh vực văn hóa xã hội còn chậm. Cơ sở vật chất y tế tuyến tỉnh còn hạn chế, quá tải, đội ngũ y bác sĩ còn thiếu. Áp lực lớn về cơ sở vật chất giáo dục, nhà ở cho người thu nhập thấp, công nhân lao động ngày càng tăng. Các thiết chế văn hóa còn thiếu; một số công trình, trang thiết bị đã đầu tư sử dụng còn lãng phí, kém hiệu quả. Cải cách thủ tục hành chính, giải quyết khiếu nại của dân còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ cải cách hành chính của các đơn vị chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ. Công tác thi hành án dân sự một số vụ, việc còn kéo dài. Phạm pháp về kinh tế, tội phạm ma túy còn tăng so với cùng kỳ. Nhận thức và trách nhiệm về an toàn phòng cháy chữa cháy của một số doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh và hộ dân còn hạn chế. An ninh trật tự, tai nạn giao thông được kiểm chế nhưng diễn biến phức tạp, khó lường.

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015:

a) Mục tiêu tổng quát:

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình hành động đột phá của tỉnh gắn với các nhiệm vụ nhằm tái cơ cấu phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, bảo đảm nền kinh tế phát triển bền vững và tăng trưởng hợp lý. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, dịch vụ tạo tiền đề đưa tỉnh trở thành đô thị công nghiệp theo hướng văn minh, hiện đại. Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương về tái cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp, thị trường tài chính. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

b) Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu:

- Chỉ tiêu kinh tế:

- + Tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) tăng 13% so với năm 2014.
- + Tỷ trọng các ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ, nông - lâm nghiệp và thủy sản trong cơ cấu kinh tế tương ứng đạt 60,3% - 37,0% - 2,7%.
- + Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 15,5%.
- + Giá trị sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp tăng 4%.
- + Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 26% so với năm 2014.
- + GDP bình quân đầu người khoảng 73 triệu đồng/năm.
- + Kim ngạch xuất khẩu tăng 15,5% so với năm 2014.
- + Tổng thu ngân sách đạt 34.000 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách 13.000 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản 5.000 tỷ đồng.

+ Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài khoảng 1 tỷ đô la Mỹ.

+ Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 17,5%.

- Chỉ tiêu xã hội:

- + Tạo việc làm cho 40 - 45 ngàn lao động.
- + Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%.
- + Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 65%.
- + Tỷ lệ hộ nghèo còn lại đạt <1%.
- + Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng 9,2%.
- + Số giường bệnh trên vạn dân đạt 27 giường/vạn dân.
- + Diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 24 m².

- Các chỉ tiêu về môi trường:

- + Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%.
- + Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 99%.
- + Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 97%.
- + Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt 90%.
- + Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý 100%.
- + Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung 100%.
- + Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm đạt 57%.
- + Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện 99,93%.

c) Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thu hút đầu tư sau khi Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) được ký kết. Thu hút đầu tư có chọn lọc về quy mô, công nghệ, ngành nghề; ưu tiên mời gọi các ngành, lĩnh vực có tác động mạnh đến việc chuyển đổi cơ cấu công nghiệp, từng bước nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của sản phẩm.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh gắn với nâng cao hiệu quả xuất khẩu; tiếp tục thực hiện tốt chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, bảo đảm chất lượng và giá cả các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, nhất là trong dịp Tết nguyên đán.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào vùng nông thôn gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp sinh thái gắn với công nghiệp chế biến; thực hiện chính sách hỗ trợ giữ và phát triển vườn cây ăn quả Lái Thiêu.

- Tiếp tục di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra ngoài các khu dân cư, khu đô thị. Kiểm tra và xử lý nghiêm các doanh nghiệp nằm trong danh sách các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích sử dụng vật liệu xây dựng không nung và hạn chế sử dụng gạch đất sét nung xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả các giải pháp tăng cường quản lý thu thuế, chống thất thu, giảm nợ đọng; xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về thuế, đặc biệt là hành vi chuyển giá. Chi ngân sách tiết kiệm, thiết thực theo dự toán được giao, đảm bảo chi đầu tư xây dựng cơ bản và các khoản chi thường xuyên.

- Điều hành tích cực, chủ động, kịp thời các chính sách tiền tệ, tín dụng trên địa bàn tỉnh; tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm kiềm chế, xử lý nợ xấu. Cơ cấu lại tín dụng cho vay theo hướng tập trung vốn cho các dự án nông nghiệp, nông thôn; sản xuất hàng xuất khẩu; doanh nghiệp nhỏ và vừa; công nghiệp hỗ trợ; doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các dự án có hiệu quả.

- Tập trung bố trí, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng chỉ đạo của Chính phủ đảm bảo thực hiện tốt từng dự án, các công trình có tính bức xúc, trọng điểm, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng và tạo sự lan tỏa đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, quan tâm thực hiện các biện pháp huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế để bổ sung vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Đẩy nhanh tiến độ lập và phê duyệt các quy hoạch phân khu - quy hoạch chi tiết, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 kết hợp với lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016 - 2020) của tỉnh; quy hoạch trụ sở các đơn vị sau khi di dời vào Trung tâm hành chính tỉnh gắn với quy hoạch chỉnh trang đô thị Thủ Dầu Một kết nối với xây dựng Thành phố mới Bình Dương.

- Đảm bảo thực hiện tốt, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Huy động các nguồn lực để thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách, đối tượng xã hội, người có công cách mạng. Thực hiện các giải pháp giảm nghèo giai đoạn 2014-2015 còn dưới 1%. Phát triển thị trường lao động, tăng cường các hoạt động dạy nghề và hỗ trợ người học nghề.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình y tế. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Chủ động khống chế, không để xảy ra dịch bệnh. Tăng cường công tác phòng chống ma túy, HIV/AIDS.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo ở các cấp học, thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh bậc trung học phổ thông theo đúng quy định, đẩy nhanh tiến độ xây dựng mạng lưới trường lớp phục vụ nhu cầu học tập ngày càng cao của người dân.

- Triển khai thực hiện các kết quả nghiên cứu vào thực tế và thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Kịp thời cung cấp các thông tin về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin về tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Đa dạng các hoạt động văn hóa ở vùng nông thôn, các khu công nghiệp; triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án về phát triển du lịch.

- Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục giải quyết các vụ, việc còn tồn đọng, kéo dài, phức tạp để có phương án giải quyết đúng pháp luật. Chú trọng công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính đi vào chiều sâu, triển khai thực hiện hệ thống cung cấp thông tin thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp tại Khu hành chính mở; từng bước cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 - 4.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống vi phạm pháp luật, phòng chống tội phạm; triển khai có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn giao thông; chủ động phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước; thực hiện tốt các thỏa thuận hợp tác hữu nghị đã được ký kết; đồng thời xúc tiến, thiết lập quan hệ hữu nghị mới nhằm đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kêu gọi đầu tư.

Điều 2. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo chức năng của mình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát, phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa VIII, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Đã ký: Phạm Văn Cành